

CÔNG TY CỔ PHẦN TRANG
TRANG CORPORATION

Số: BCQT/2026.07.30
No: BCQT/2026.07.30

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness
-----oOo-----

TP.HCM, ngày 30 tháng 07 năm 2026
Ho Chi Minh City, July 30th, 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(kỳ kết thúc 30.06.20226)
(Period ended 30.06.2026)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

To:

- The State Securities Commission;
- Hanoi Stock Exchange.

- Tên công ty / Name of company: Công ty Cổ phần Trang
- Địa chỉ trụ sở chính / Headquarters: Lô A14b KCN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại / Telephone: 028 3780 0900
- Vốn điều lệ / Charter capital: 168.299.940.000 đồng
- Mã chứng khoán / Stock code: TFC
- Mô hình quản trị công ty / Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện/ Not yet implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông / Activities of the Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).
Information on meetings and resolutions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments).

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	ĐHĐCĐ/NQ/2026.1	24/04/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 AGM Resolution 2026

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng) / Board of Directors (6-month report)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Information about the members of the Board of Directors (BOD)

STT No.	Thành viên HĐQT BOD members	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là TVHĐQT/ TVHĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of BOD	
			Bổ nhiệm Appointment on	Miễn nhiệm Dismissal on
1	Bà/ Mrs. Nguyễn Minh Nguyệt	Chủ tịch HĐQT (TV không điều hành) Non-executive Chairperson	20/05/2024	

STT No.	Thành viên HĐQT BOD members	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/không còn là TVHĐQT/ TVHĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of BOD	
			Bổ nhiệm Appointment on	Miễn nhiệm Dismissal on
2	Ông/ Mr. Huỳnh Khánh Hiếu	TV không điều hành Non-executive Director	20/05/2024	
3	Bà/ Mrs. Susan Ho	TV không điều hành Non-executive Director	20/05/2024	
4	Ông/ Mr. Trương Văn Quang	TV điều hành (Tổng Giám đốc) Executive Director, CEO	20/05/2024	
5	Bà/ Ms. Kim Ngoc Nguyen	TV độc lập Independent Director	20/05/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT/ Meetings

STT No.	Thành viên HĐQT BOD member	Số buổi họp tham dự No. of meetings attended	Tỷ lệ tham dự Attendance rate	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Nguyễn Minh Nguyệt	11	11	
2	Huỳnh Khánh Hiếu	11	11	
3	Susan Ho	11	11	
4	Trương Văn Quang	11	11	
5	Kim Ngoc Nguyen	11	11	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc Supervising the Board of Management by the Board of Directors

Căn cứ Điều lệ Công ty Hội đồng Quản trị đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc ("TGD") và Ban Điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong 6 tháng đầu năm như sau.

Pursuant to the Company's charter, the Board has conducted its role of supervision to the CEO's and the Board of Management in daily operations and implementation of the AGM's and Board's resolutions in the first half of 2026 as below.

3.1 Phương thức giám sát / Approaches

HĐQT sẽ đưa ra các nội dung mà Ban điều hành phải chuẩn bị để trình bày/thảo luận/chất vấn tại cuộc họp HĐQT. Tại các cuộc họp, HĐQT soát xét tình hình thực hiện các nghị quyết, tình hình SXKD của quý và lũy kế, thảo luận và quyết định thông qua các nghị quyết để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành làm cơ sở triển khai thực hiện.

The Board gave requests to the Management Board to prepare contents for presentation/ discussion in the board meetings. At all Board meetings, the Board always reviewed the implementation of the Board's resolutions as well as the performance of the quarter and year-to-date, discussed and approved resolutions for CEO and the Board of Management to implement them accordingly.

3.2 Kết quả giám sát/ Results

Với những kết quả đạt được trong nửa đầu năm 2026, trong bối cảnh chịu ảnh hưởng của cuộc xung đột khu vực Trung Đông, HĐQT ghi nhận TGD và Ban Điều hành đã nỗ lực để vượt qua các khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty.

With the results achieved in first half of 2026, amid the impact of the Middle East regional conflict, the Board of Directors recognized that the CEO and the Board of Management had make efforts to overcome difficulties affecting production and business activities, complying with laws and operating regulations of the Company.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có) Activities of the Board of Directors' subcommittees (if any)

Không / None.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng)
Resolutions/Decisions of the Board of Directors (6-month report)

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	HĐQT/NQ/2026.1A	20-Jan-26	Thông qua giao dịch với các bên liên quan	100%
2	HĐQT/NQ/2026.1B	20-Jan-26	Ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Quân Đội	100%
3	HĐQT/NQ/2026.1	03-Mar-26	Triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên 2026	100%
4	HĐQT/NQ/2026.2	05-Mar-26	Ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Phương Đông	100%
5	HĐQT/NQ/2026.3	02-Apr-26	Phê duyệt nội dung các dự thảo tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên 2026	100%
6	HĐQT/NQ/2026.4	02-Apr-26	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông	100%
7	HĐQT/NQ/2026.5	11-May-26	Ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	100%
8	HĐQT/NQ/2026.6	20-May-26	Bầu Phó chủ tịch HĐQT	100%
9	HĐQT/NQ/2026.6A	01-Jun-26	Ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng BPCE IOM	100%
10	HĐQT/NQ/2026.6B	03-Jun-26	Ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam	100%
11	HĐQT/NQ/2026.7	05-Jun-26	Ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	100%
12	HĐQT/NQ/2026.8	15-Jun-26	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2026	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng)
Board of Supervisors (6-month report)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)
Information about members of Board of Supervisors

STT No.	Thành viên Members	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu là thành viên BKS The date becoming the member of the Board of Supervisors	Trình độ Qualification
1	Vũ Thị Minh Chiến	Trưởng ban	20/05/2024	Cử nhân kinh tế
2	Tô Lệ Minh	Thành viên	20/05/2024	Cao đẳng kế toán doanh nghiệp
3	Trần Thanh Hương	Thành viên	20/05/2024	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS / Meetings

STT No.	Thành viên BKS Members of Board of Supervisors	Số buổi họp tham dự Number of meetings attended	Tỷ lệ tham dự họp Attendance rate	Tỷ lệ biểu quyết Voting rate	Lý do không tham dự họp Reasons for absence
1	Vũ Thị Minh Chiến	1/1	100%	100%	
2	Tô Lệ Minh	1/1	100%	100%	
3	Trần Thanh Hương	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông
Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors

- Xem xét góp ý lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2026.
Evaluate and provide recommendations regarding the selection of an auditing firm for the 2026 financial statements.
- Theo dõi, kiểm tra quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh theo phương hướng phát triển đã được

Đại hội đồng cổ đông thông qua năm 2026 của Ban Tổng Giám Đốc.

Oversee and assess the execution of the business plan in alignment with the development strategy approved by the General Meeting of Shareholders for 2026.

- Ban kiểm soát chưa nhận được bất cứ yêu cầu, khiếu nại nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về xem xét về hoạt động kinh doanh của Công ty.
The Board of Supervisors has not received any requests or complaints from shareholders or shareholder groups concerning the review of the Company's business operations.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers

- Ban Kiểm soát luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, thành viên BDH các các cán bộ quản lý liên quan trong khuôn khổ thực hiện chức năng giám sát của mình.
The Board of Supervisors coordinated well with the board members, executive directors and other management personnel in order to execute the supervisory duties.
- Ban điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng kịp thời các yêu cầu về thông tin phục vụ yêu cầu giám sát của Ban Kiểm soát.
The management always provided the information request from the Board of Supervisors for their supervisory duties.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

Other activities of the Board of Supervisors (if any)

Không. / None.

IV. Ban điều hành / Board of Management (BOM)

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment / dismissal</i>
Trương Văn Quang	17/07/1976	Đại học	22/05/2024

V. Kế toán trưởng / Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Nguyễn Thị Mỹ Nhung	11/04/1988	Đại học	05/12/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Training on corporate governance

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.

Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:

- Trong năm 2026 Công ty dự kiến sẽ đăng ký Tham gia chương trình đào tạo quản trị Công ty cho các Công ty cổ phần đại chúng do Ủy ban chứng khoán nhà nước tổ chức.
In 2026, Company plans to register for participation in the corporate governance training program for public joint-stock companies organized by the State Securities Commission.
- Song song đó, công ty sẽ triển khai các hội thảo chuyên đề quản trị nội bộ do Phòng Nhân sự & Hành chính phối hợp tổ chức.
At the same time, the Company will conduct specialized internal governance workshops organized in collaboration with the Human Resources and Administration Department.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

The list of affiliated persons of the public company (6-month report) and transactions of affiliated

persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

The list of affiliated persons of the Company

Xem Phụ lục 01 đính kèm/ See Appendix 1 attached.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

Xem Phụ lục 02 đính kèm/ See Appendix 2 attached.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.

Không có. / None.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

Transactions between the Company and other parties

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)
Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).

Không có. / None.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).

Không có. / None.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.

Không có. / None.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng)

Share transactions of internal persons and their affiliated persons (6-month report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

Xem Phụ lục 03 đính kèm / See Appendix 3 attached.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Xem Phụ lục 04 đính kèm / See Appendix 4 attached.

- IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other matters
Không có. / None.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRPERSON OF THE BOARD OF DIRECTORS



Nguyễn Minh Nguyệt

Báo cáo quản trị công ty**Phụ lục 1 / Appendix 1****Danh sách về người có liên quan của công ty/ List of related parties of the company.****Kỳ báo cáo/ Reporting period: 30.06.2026**

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH ID no, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company
1	Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ Thực phẩm Dasumy	0313053112	Lô D4, đường N1 KCN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, TP HCM	16/12/2014	Công ty con
2	Công ty Cổ phần Thực phẩm Dary	0313046468	Lô D4, đường N1 KCN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, TP HCM	09/12/2014	Công ty liên kết

Báo cáo quản trị công ty
Phụ lục 2 / Appendix 2

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ
Transactions between the company and its affiliated persons or between the company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.
Kỳ báo cáo/ Reporting period: 30.06.2026

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH ID no., date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết của ĐHĐCĐ/ HĐQT Resolution No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note
1	Công ty Cổ phần Thực phẩm Dary	Công ty liên kết / Affiliate	0313046468	Lô D4, đường N1 KCN Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, TPHCM	2026	HĐQT/NQ/2026.1 ngày 20/1/2026	- Mua, bán nguyên vật liệu, cho thuê MMTB, thuê dịch vụ gia công, thuê dịch vụ lưu kho, bốc xếp, lái cho vay. - Số phát sinh trong 6 tháng: 78.335.905.487 đồng.	

Báo cáo quản trị công ty
Phụ lục 3 / Appendix 3
Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ / List of insiders and their related persons
Kỳ báo cáo/ Reporting period: 30.06.2026

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Trading account	Chức vụ tại công ty Position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ No. of share owned at period-end	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ % owned at period-end	Ghi chú Notes
1.	Nguyễn Minh Nguyệt		Chủ tịch HĐQT			3.706.100	22,02%	
1.1	Hồ Văn Trung		-			2.687.400	15,97%	Chồng
1.2	David Ho		Thành viên HĐQT			3.860.000	22,94%	Con
1.3	Susan Ho		Thành viên HĐQT			1.000.000	5,94%	Con
1.4	Gary Van Trong Ho		-			-	-	Con
1.5	Nguyễn Minh Tâm		-			525.000	3,12%	Em
1.6	Nguyễn Ngọc Sơn		-			-	-	Em
2.	Trương Văn Quang		TV HĐQT kiêm TGD			33.550	0,20%	
2.1	Trương Liều		-			-	-	Bố
2.2	Huỳnh Thị Vân		-			-	-	Mẹ
2.3	Nguyễn Thị Phương Thảo		-			-	-	Vợ
2.4	Trương Quang Nhật		-			-	-	Con
2.5	Trương Quang Minh Anh		-			-	-	Con
2.6	Trương Văn Ngọc		-			-	-	Em
2.7	Trương Văn Thạch		-			-	-	Em
2.8	Trương Thị Kim Thủy		-			-	-	Em
2.9	Trương Văn Thắng		-			-	-	Em
3.	Susan Ho		Phó Chủ tịch HĐQT			1.000.000	5,94%	
3.1	Hồ Văn Trung		-			2.687.400	15,97%	Bố
3.2	Nguyễn Minh Nguyệt		Chủ tịch HĐQT			3.706.100	22,02%	Mẹ
3.3	David Ho		Thành viên HĐQT			3.860.000	22,94%	Em
3.4	Gary Van Trong Ho		-			-	-	Em

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Trading account	Chức vụ tại công ty Position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ No. of share owned at period-end	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ % owned at period-end	Ghi chú Notes
3.5	Jeremy Peter Carlberg							Chồng
3.6	Nicolas Van Carlberg							Con
3.7	Lawhill Advisory Pty Ltd							Giám đốc
4.	Huỳnh Khánh Hiếu		Thành viên HĐQT			700.000	4,16%	-
4.1	Huỳnh Liễn		-			-	-	Bố
4.2	Nguyễn Thị Hảo		-			-	-	Mẹ
4.3	Huỳnh Khánh Duy		-			-	-	Anh
4.4	Huỳnh Khánh Phú		-			-	-	Em
4.5	Huỳnh Khánh Cường		-			-	-	Em
4.6	Huỳnh Thị Diệu Hạnh		-			-	-	Em
4.7	Võ Thị Hồng Mai		-			-	-	Vợ
4.8	Huỳnh Khánh Gia Huy		-			-	-	Con
4.9	Huỳnh Khánh Mai Phương		-			-	-	Con
5.	Trần Quang Phú		Người phụ trách quản trị công ty			-	-	
5.1	Trương Thị Anh		-			-	-	Vợ
5.2	Nguyễn Thị Thu Hồng		-			-	-	Mẹ
5.3	Trần Thị Xuân Hiếu		-			-	-	Em
6.	Kim Ngọc Nguyễn		Thành viên HĐQT			-	-	
6.1	Cang Hao Nguyen		-			-	-	Bố
6.2	Tam Minh Nguyen		-			-	-	Mẹ
6.3	Minh Ngọc Nguyễn		-			-	-	Em
7.	Vũ Thị Minh Chiến		Trưởng BKS			244.000	1,45%	
7.1	Vũ Thị Hiền		-			-	-	Em
7.2	Vũ Ngọc Hòa		-			-	-	Em
7.3	Lưu Thị Minh Tú		-			-	-	Con
8.	Tô Lê Minh		Thành viên BKS			750	0,0045%	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán Trading account	Chức vụ tại công ty Position	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ No. of share owned at period-end	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ % owned at period-end	Ghi chú Notes
8.1	Phạm Văn Thắng		-			-	-	Chồng
8.2	Phạm Thái Hoài An		-			-	-	Con
8.3	Phạm Thái Duy An		-			-	-	Con
8.4	Tô Huệ Sanh		-			-	-	Bố
8.5	Khưu Thị Khã Chu		-			-	-	Mẹ
8.6	Tô Thanh Long		-			-	-	Anh
8.7	Tô Thanh Hữu		-			-	-	Anh
9.	Trần Thanh Hương		Thành viên BKS			-	-	
9.1	Trần Mỹ Hiệu		-			-	-	Bố
9.2	Nguyễn Thị Sáo		-			-	-	Mẹ
9.3	Trần Thị Kim Hoa							Chị
9.4	Trần Minh Hữu							Anh
9.5	Trần Bá Hậu							Anh
9.6	Trần Thu Hà							Em
9.7	Trần Thu Hải							Em
9.8	Trần An Hội							Em
9.9	Trần Phước Huy							Em
10.	Nguyễn Thị Mỹ Nhung	-	Kế toán trưởng			-	-	
10.1	Ngô Thanh Mộng		-			-	-	Chồng
10.2	Ngô Nguyễn Anh Thư		-			-	-	Con
10.3	Nguyễn Minh Thiện		-			-	-	Em
10.4	Nguyễn Thị Mỹ Tâm		-			-	-	Em

Báo cáo quản trị công ty
Phụ lục 4 / Appendix 4

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Kỳ báo cáo/ Reporting period: 30.06.2026

STT No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm Reasons for increasing, decreasing
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1	Huỳnh Khánh Hiếu	TVHĐQT	600.000	3,57%	700.000	4,16%	Mua

